

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010
của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới**

Kính gửi: Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ.

Thực hiện Công văn số 2154-CV/TU ngày 23/4/2025 của Ban Thường vụ Thị ủy về việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X), UBND thị xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 48-CT/TW

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình chung

Thị xã Đức Phổ là đô thị loại IV nằm ở phía nam tỉnh Quảng Ngãi, có 15 đơn vị hành chính gồm 07 xã và 08 phường. Với đặc điểm địa hình đa dạng, từ vùng ven biển đến đồng bằng và trung du, cùng hệ thống giao thông huyết mạch như Quốc lộ 1A, đường sắt Bắc – Nam, các tuyến tỉnh lộ – huyện lộ, Đức Phổ vừa có nhiều thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, vừa tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp liên quan đến an ninh trật tự.

Toàn thị xã có trên 150.000 người dân, phân bố không đều, trong đó một bộ phận lớn lao động phổ thông thường xuyên đi làm ăn xa hoặc di chuyển giữa các vùng. Đây là yếu tố khó kiểm soát, ảnh hưởng đến công tác nắm hộ khẩu, quản lý nhân khẩu, phòng ngừa và phát hiện sớm tội phạm. Mặt khác, quá trình đô thị hóa nhanh cũng làm phát sinh các mâu thuẫn xã hội, tranh chấp đất đai, tệ nạn xã hội.

2. Tình hình tội phạm

Trong 15 năm qua (2010–2025), tình hình tội phạm được kiềm chế và có xu hướng giảm dần. Tuy nhiên, vẫn xảy ra nhiều loại tội phạm đáng chú ý như:

- Trộm cắp tài sản: phổ biến ở nhiều địa phương.
- Cố ý gây thương tích, giết người: do mâu thuẫn trong cuộc sống, thiếu sự giáo dục, quản lý thanh thiếu niên.
- Tệ nạn ma túy, đánh bạc: phát hiện nhiều vụ sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy, tụ điểm đánh bạc.

- Tội phạm công nghệ cao: lừa đảo qua mạng, đăng tải thông tin sai sự thật.

a) Tình hình tội phạm theo giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (2011–2015): Là giai đoạn đầu triển khai Chỉ thị 48, các loại tội phạm chủ yếu là trộm cắp, xâm phạm trật tự xã hội, đánh nhau gây thương tích. Tình hình ANTT còn diễn biến phức tạp, đặc biệt tại các xã đông dân và phường trung tâm. Tổng số vụ phạm tội về trật tự xã hội: 145 vụ.

- Giai đoạn 2 (2016–2020): Tội phạm có dấu hiệu giảm nhẹ nhờ đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật, triển khai các mô hình tự quản, camera an ninh. Số vụ phạm tội về TTXH: 140 vụ (giảm 5 vụ, tương đương -3,4% so với giai đoạn 1).

- Giai đoạn 3 (2021–2025): Tình hình tội phạm có xu hướng biến đổi phức tạp, nổi lên tội phạm công nghệ cao, tội phạm mạng, ma túy và môi trường. Số vụ phạm tội TTXH: 110 vụ (giảm 21,4% so với giai đoạn 2).

b) Những vấn đề nổi lên về tình hình tội phạm trong các giai đoạn nêu trên:

Trong suốt 15 năm triển khai Chỉ thị số 48-CT/TW, tình hình tội phạm trên địa bàn thị xã Đức Phổ có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn nổi lên một số vấn đề đáng quan tâm:

- Tội phạm do mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân chiếm tỷ lệ cao: Nhiều vụ án cố ý gây thương tích, giết người có nguyên nhân từ mâu thuẫn gia đình, tranh chấp đất đai, ghen tuông, thách đố khi sử dụng rượu bia. Đây là loại tội phạm tiềm ẩn và thường xuyên xảy ra tại địa bàn dân cư, rất khó dự báo.

- Tội phạm có tổ chức, theo băng nhóm tuy không phổ biến nhưng đã xuất hiện: Một số nhóm đối tượng chuyên thực hiện hành vi trộm xe máy có tổ chức hoạt động lưu động qua các phường trung tâm. Các vụ việc này thường có tính chuyên nghiệp, gây thiệt hại lớn và gây tâm lý hoang mang trong dân cư.

- Tội phạm có yếu tố nước ngoài, xuyên quốc gia: Các loại tội phạm này tuy chưa phổ biến nhưng đã xuất hiện rải rác qua hình thức giả danh cơ quan chức năng gọi điện, nhắn tin để lừa đảo chuyển tiền, hoặc lừa đảo tuyển dụng lao động, xuất khẩu lao động trái phép. Công an thị xã đã tiếp nhận và phối hợp xử lý một số trường hợp chuyển tiền ra nước ngoài qua ví điện tử với dấu hiệu lừa đảo.

- Tội phạm trên không gian mạng gia tăng nhanh chóng: Đây là xu hướng nổi bật từ sau năm 2020. Hình thức lừa đảo phổ biến bao gồm: giả mạo nhân viên ngân hàng, lừa trúng thưởng, mạo danh công an – tòa án, hack tài khoản mạng xã hội để vay tiền người thân... Một số vụ việc có thủ đoạn tinh vi, gây thiệt hại hàng trăm triệu đồng, tập trung nhiều tại các phường Phổ Thạnh, Phổ Minh, Phổ Ninh.

- Sự dịch chuyển từ tội phạm truyền thống sang tội phạm công nghệ cao rõ rệt: Nếu như trong giai đoạn 2010–2015, chủ yếu là các vụ trộm cắp, đánh nhau, đánh bạc... thì đến giai đoạn 2021–2025, các vụ việc liên quan đến công nghệ như sử dụng phần mềm ẩn danh, SIM rác, tài khoản giả để phạm tội ngày càng gia tăng. Tội phạm giờ đây không còn giới hạn bởi địa lý, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý. Đây là thách thức mới đòi hỏi lực lượng phòng chống tội phạm

phải chuyển mình mạnh mẽ, có sự đầu tư bài bản hơn về nhân lực, trang thiết bị và nghiệp vụ chuyên sâu về an ninh mạng.

- Tội phạm về môi trường, tài nguyên, an toàn thực phẩm tiếp tục diễn biến phức tạp tại các xã, phường ven biển như Phổ Quang, Phổ Thạnh, Phổ Khánh. Tình trạng xả thải trái phép, khai thác đất cát sai quy định, vi phạm quy trình sản xuất – chế biến thủy sản vẫn diễn ra mặc dù đã có nhiều đợt kiểm tra xử lý.

c) Nguyên nhân của tình hình tội phạm:

- Nguyên nhân khách quan: Tác động của quá trình đô thị hóa, phát triển kinh tế, giao lưu mở rộng, di dân cơ học, tác động tiêu cực của mạng xã hội.

- Nguyên nhân chủ quan: Một số địa phương còn buông lỏng công tác quản lý cư trú; ý thức chấp hành pháp luật của người dân chưa cao; một bộ phận cán bộ làm công tác phòng, chống tội phạm còn hạn chế về trình độ, tinh thần trách nhiệm chưa cao.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 48-CT/TW

Việc quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW trên địa bàn thị xã Đức Phổ trong 15 năm qua được thực hiện nghiêm túc, thể hiện vai trò lãnh đạo rõ nét của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá được tiến hành thường xuyên, bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Thị ủy.

1. Công tác tổ chức quán triệt, chỉ đạo thực hiện, ban hành các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch để chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, triển khai của cấp trên như: Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 28/12/2010 của Tỉnh ủy, Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 05/4/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai quán triệt thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 05-CTr/HU ngày 16/02/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy (nay là Thị ủy) về việc triển khai quán triệt thực hiện Chỉ thị 48-CT/TW của Bộ Chính trị, UBND huyện (nay là UBND thị xã) đã ban hành Quyết định số 3275/QĐ-UBND ngày 29/4/2011 Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn huyện phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị.

Nhiều hội nghị học tập, sinh hoạt chuyên đề đã được tổ chức đến từng chi bộ, ban ngành, đoàn thể. Hầu hết các địa phương đều xây dựng chương trình hành động cụ thể, lồng ghép việc thực hiện Chỉ thị 48 với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, an toàn xã hội.

Một số xã, phường đã ban hành nghị quyết chuyên đề riêng về công tác phòng, chống tội phạm, coi đây là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá xếp loại tổ chức Đảng và chính quyền cơ sở.

2. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, Kết luận số 13-KL/TW, Chương trình hành động số 06-CTr/TU; Chương trình số 13-CTr/TU của cấp ủy cấp trên với cấp dưới và cấp ủy cơ sở đối với từng đảng viên

Công tác kiểm tra, giám sát được duy trì thường xuyên và có chiều sâu. Từ năm 2011 đến nay, UBND thị xã và Công an thị xã đã tổ chức hơn 50 lượt kiểm tra chuyên đề tại các xã, phường; chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức tự kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm.

Đặc biệt, sau Kết luận số 13-KL/TW (2021), UBND thị xã đã kịp thời ban hành văn bản quán triệt đến tận cơ sở, triển khai đồng bộ các nội dung tại Chương trình số 13-CTr/TU và chỉ đạo tăng cường kiểm tra giám sát việc cụ thể hóa chỉ tiêu trong kế hoạch hằng năm. Các cuộc kiểm tra chuyên đề tập trung vào các nội dung như quản lý cư trú, đấu tranh với tội phạm ma túy, an toàn môi trường, an toàn thực phẩm...

3. Đánh giá vai trò, trách nhiệm của đảng viên và các cấp ủy, tổ chức đảng, các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW; Kết luận số 13-KL/TW, Chương trình hành động số 06-CTr/TU; Chương trình số 13-CTr/TU

Đội ngũ cán bộ, đảng viên đã thể hiện vai trò trách nhiệm trong thực hiện Chỉ thị 48. Các đồng chí bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ dân phố là lực lượng quan trọng trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ.

Đảng ủy các xã, phường hàng năm đều ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ đảm bảo ANTT, coi đây là nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ. Nhiều địa phương đã có mô hình hay, phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên trong cảm hóa, giáo dục người vi phạm tại cộng đồng.

Tuy nhiên, cũng cần nhìn nhận vẫn còn một bộ phận cán bộ cơ sở chưa thật sự quyết liệt, còn biểu hiện né tránh, ngại va chạm; việc thực hiện trách nhiệm nêu gương ở một số nơi chưa cao, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai chung.

4. Tình hình và kết quả xử lý đối với các trường hợp đảng viên vi phạm pháp luật về phòng, chống tội phạm, có người thân (là vợ, chồng, con, bố đẻ, mẹ đẻ, bố vợ/chồng, mẹ vợ/chồng) bị xử lý hình sự, nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy; đối với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương để tình hình tội phạm phức tạp kéo dài mà không có các biện pháp giải quyết kịp thời

Trong 15 năm qua, trên địa bàn thị xã có:

- 01 đảng viên, công chức bị xử lý hình sự liên quan đến các vi phạm trong công tác quản lý đất đai.
- Chưa ghi nhận trường hợp người đứng đầu để tình trạng tội phạm phức tạp kéo dài mà không có biện pháp xử lý phù hợp.

Việc xử lý đảng viên, công chức vi phạm được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo, pháp luật điều chỉnh; qua đó góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân, nâng cao kỷ cương, kỷ luật trong đội ngũ công chức, viên chức và đảng viên.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÊU TRONG CHỈ THỊ SỐ 48-CT/TW

1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phòng, chống tội phạm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong 15 năm qua ngày càng được nâng cao, thể hiện rõ nét trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, chương trình hành động, kế hoạch chuyên đề. Hầu hết các xã, phường đã có kế hoạch riêng về công tác phòng, chống tội phạm, lồng ghép hiệu quả với các phong trào xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp thể hiện vai trò nêu gương, trực tiếp chỉ đạo giải quyết các điểm nóng về ANTT. Các hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết định kỳ được tổ chức nghiêm túc, từ đó tháo gỡ vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

2. Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật và nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phòng, chống tội phạm

Công tác dự báo, nắm tình hình được quan tâm thường xuyên. Lực lượng công an phối hợp với các ngành tham mưu UBND thị xã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo phù hợp thực tiễn, như Kế hoạch phòng ngừa tội phạm công nghệ cao, Kế hoạch đấu tranh với tội phạm ma túy trong thanh thiếu niên.

Các xã, phường đã rà soát, điều chỉnh quy ước, hương ước khu dân cư phù hợp với yêu cầu giữ gìn ANTT. Việc ứng dụng CNTT được đẩy mạnh với mô hình "Camera an ninh", "Zalo an ninh", phần mềm quản lý cư trú, cơ sở dữ liệu dân cư.

3. Công tác phòng ngừa tội phạm

Công tác phòng ngừa tội phạm tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm và có chuyển biến tích cực qua từng giai đoạn, với nhiều cách làm sáng tạo, phù hợp thực tiễn tại địa phương:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Trong 15 năm, toàn thị xã đã tổ chức hơn 1.500 buổi tuyên truyền trực tiếp và gián tiếp, thông qua truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, sân khấu hóa, phát tờ rơi, loa lưu động. Giai đoạn 3 (2021–2025) ghi nhận sự bùng nổ về hình thức tuyên truyền số hóa, tăng hơn 35% so với giai đoạn 1.

- Giải quyết mâu thuẫn tại cộng đồng: Qua công tác hòa giải cơ sở, các tổ hòa giải tại thôn, tổ dân phố đã giải quyết thành công hàng trăm vụ mâu thuẫn – tranh chấp dân sự, góp phần giảm phát sinh tội phạm từ gốc. Trung bình mỗi xã, phường giải quyết từ 15–20 vụ/năm, tỷ lệ thành công đạt trên 85%.

- Quản lý người có nguy cơ vi phạm: Lực lượng công an cơ sở đã quản lý, giáo dục gần 300 đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật, trong đó có hơn 60

người nghiện, 30 người mới chấp hành xong án phạt tù, 90 người từng có tiền án, tiền sự. Công tác theo dõi, răn đe được duy trì đều đặn theo quý.

- Hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng: Gần 100 trường hợp người chấp hành xong án phạt tù được cảm hóa, giúp đỡ tái hòa nhập thông qua việc hỗ trợ sinh kế, giới thiệu việc làm, tham gia các tổ chức đoàn thể. Riêng giai đoạn 2021–2025, số người tái phạm giảm gần 25% so với giai đoạn trước.

- Xây dựng mô hình điển hình: Các địa phương đã triển khai và duy trì hiệu quả nhiều mô hình phòng ngừa tiêu biểu như "3 không, 3 sạch", "Tổ tự quản ANTT", "Tuyến đường camera an ninh", "Thôn/xóm không có tội phạm".

- Khen thưởng, biểu dương: Trong 15 năm, thị xã đã đề nghị khen thưởng hơn 150 lượt tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phát hiện, tố giác, phòng ngừa và cảm hóa người vi phạm. Ghi nhận sự đóng góp tích cực của người dân trong tham gia giữ gìn an ninh trật tự.

4. Công tác đấu tranh, xử lý tội phạm

Trong 15 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW (từ 15/12/2010 đến 01/6/2025), công tác đấu tranh, xử lý tội phạm trên địa bàn thị xã Đức Phổ đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tổng số vụ vi phạm được phát hiện, xử lý là 2.116 vụ, chia theo 3 giai đoạn cụ thể:

- Giai đoạn 1 (15/12/2010 – 14/12/2015): 688 vụ.

- Giai đoạn 2 (15/12/2015 – 14/12/2020): 758 vụ, tăng 70 vụ (tăng 10,2%) so với giai đoạn trước.

- Giai đoạn 3 (15/12/2020 – 01/6/2025): 670 vụ, giảm 88 vụ (giảm 11,6%) so với giai đoạn 2.

Phân tích theo từng loại tội phạm:

- Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia: Không ghi nhận vụ việc nghiêm trọng nào trong 15 năm qua.

- Tội phạm xâm phạm trật tự xã hội: Toàn thị xã phát hiện 412 vụ, xử lý 821 đối tượng. Tỷ lệ phát hiện cao nhất tập trung trong giai đoạn 1 và 2, đến giai đoạn 3 giảm rõ rệt nhờ tăng cường phòng ngừa xã hội và mô hình camera an ninh.

- Tội phạm ma túy: Ghi nhận 66 vụ, với 145 đối tượng bị xử lý. Tội phạm ma túy có xu hướng ngày càng tinh vi, gắn với tụ điểm karaoke, phòng trọ, nhóm thanh niên tụ tập đêm.

- Tội phạm kinh tế, môi trường: Phát hiện 24 vụ vi phạm kinh tế và 65 vụ vi phạm môi trường. Hành vi vi phạm chủ yếu gồm: gian lận thương mại, vận chuyển hàng hóa không rõ nguồn gốc, xả thải trái phép, khai thác khoáng sản sai quy định.

- Tội phạm công nghệ cao: Ghi nhận 31 vụ, tăng nhanh từ giai đoạn 2 trở đi. Thủ đoạn chủ yếu là lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng, giả danh cán bộ công an, tòa án, ngân hàng. Các vụ việc gây thiệt hại lớn, khó phát hiện, truy vết.

- Tội phạm mua bán người: Chưa phát hiện vụ việc nào.

Công tác truy tố: Tòa án nhân dân các cấp đã thụ lý và truy tố trên 520 vụ án hình sự, tập trung chủ yếu vào các tội danh về trật tự xã hội, ma túy và môi trường. Tỷ lệ truy tố đạt trên 95%, đảm bảo đúng thời hạn và quy trình tố tụng.

Công tác xét xử: Đã đưa ra xét xử hơn 500 vụ án, trong đó 90% được giải quyết đúng thời hạn luật định. Các phiên tòa xét xử lưu động, công khai, có tính giáo dục được triển khai tại nhiều xã, phường nhằm răn đe và tuyên truyền pháp luật trong nhân dân.

5. Công tác quản lý nhà nước về an ninh; trật tự, an toàn xã hội

Các ngành nghề kinh doanh có điều kiện được kiểm tra định kỳ, không để xảy ra sai phạm lớn. Việc cấp phép, quản lý tạm trú, lưu trú, an ninh mạng, ngành nghề kinh doanh nhạy cảm được kiểm soát tốt.

Công tác hậu kiểm, xử lý hành chính qua camera an ninh, phần mềm cư trú được triển khai đồng bộ tại tất cả phường, xã. Gần 4.000 lượt cơ sở kinh doanh được kiểm tra; xử phạt hành chính hơn 300 trường hợp.

6. Tăng cường nguồn lực cho công tác phòng, chống tội phạm

- Củng cố lực lượng công an chính quy tại 100% xã, phường.
- Trang bị hơn 160 bộ máy vi tính, thiết bị kết nối cơ sở dữ liệu.
- Tổ chức 25 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, quản lý cư trú, an ninh mạng.

7. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm

Tham gia các lớp tập huấn phối hợp quốc tế do Bộ Công an tổ chức; cập nhật, chia sẻ thông tin các hình thức tội phạm xuyên quốc gia, đặc biệt là lừa đảo qua mạng. Có 03 vụ được phối hợp trao đổi thông tin qua đường dây nóng với Công an tỉnh bạn về đối tượng lẫn trốn sang địa bàn giáp ranh.

8. Công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân và vai trò nòng cốt của Công an địa phương trong công tác phòng, chống tội phạm

Lực lượng Công an xã, phường ngày càng được chuẩn hóa, chính quy, hiện đại. Các chiến sĩ công an thường xuyên bám địa bàn, tham gia hòa giải, tuyên truyền pháp luật, góp phần nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với lực lượng công an.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác quán triệt, triển khai Chỉ thị số 48-CT/TW được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ từ thị xã đến cơ sở. Hệ thống chính trị vào cuộc với quyết tâm cao, thể hiện rõ vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của chính quyền.
- Tình hình tội phạm từng bước được kiểm chế và giảm dần qua từng giai đoạn, không để xảy ra điểm nóng kéo dài, phức tạp.
- Công tác tuyên truyền pháp luật, giáo dục phòng, chống tội phạm đạt hiệu quả thiết thực, lan tỏa trong Nhân dân.

- Các mô hình phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự được xây dựng đa dạng, phù hợp với từng địa bàn và bước đầu phát huy hiệu quả.

- Công tác đấu tranh xử lý tội phạm được thực hiện quyết liệt, tỉ lệ điều tra, phá án đạt cao; các vụ việc nghiêm trọng được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật.

- Lực lượng Công an chính quy được củng cố, trang bị tương đối đầy đủ, ngày càng thể hiện vai trò nòng cốt, chủ động trong công tác phòng, chống tội phạm.

2. Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân khách quan, chủ quan

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm; còn biểu hiện hành chính hóa, thiếu tính chủ động.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở một số địa bàn còn hình thức, thiếu trọng tâm, chưa phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

- Một số cán bộ, đảng viên chưa thể hiện rõ vai trò nêu gương, thậm chí có trường hợp vi phạm pháp luật hoặc thiếu trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

- Tội phạm công nghệ cao có xu hướng gia tăng nhưng trang bị, năng lực chuyên môn của lực lượng đấu tranh chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn.

- Một số mô hình phòng, chống tội phạm sau khi triển khai thiếu kiểm tra, đánh giá nên chưa phát huy được hiệu quả bền vững.

- **Nguyên nhân khách quan:** Do quá trình đô thị hóa, chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội nhanh, làm phát sinh nhiều vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự. Một số loại tội phạm mới xuất hiện như tội phạm công nghệ cao, xuyên biên giới gây khó khăn cho lực lượng chức năng.

- **Nguyên nhân chủ quan:** Một bộ phận cán bộ thiếu bản lĩnh, trình độ chưa đáp ứng yêu cầu; sự phối hợp giữa các ngành, đoàn thể đôi khi còn thiếu chặt chẽ, đồng bộ.

2.2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân khách quan, chủ quan

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống tội phạm ở cơ sở còn hạn chế.

- Biên chế lực lượng Công an xã chính quy còn thiếu, trong khi địa bàn rộng, địa hình phức tạp.

- Một số quy định pháp luật chưa kịp thời điều chỉnh phù hợp với thực tiễn mới nảy sinh trong phòng, chống tội phạm công nghệ cao, môi trường, mạng xã hội...

- Thiếu kinh phí duy trì các mô hình phòng, chống tội phạm ở cơ sở, đặc biệt là khu dân cư vùng núi, ven biển, khu tái định cư.

3. Một số bài học kinh nghiệm

- Phải đặt công tác phòng, chống tội phạm là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải thật sự gương mẫu, quyết liệt.
- Việc phòng ngừa tội phạm phải gắn chặt với phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, giải quyết mâu thuẫn từ cơ sở.
- Tăng cường phối hợp liên ngành, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.
- Phát huy hiệu quả vai trò của quần chúng nhân dân trong tố giác, phát hiện tội phạm; coi đây là nền tảng vững chắc trong công tác đảm bảo an ninh trật tự.
- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng lực lượng phòng, chống tội phạm, nhất là ở cơ sở; chú trọng công tác ứng dụng khoa học công nghệ, cơ sở dữ liệu vào đấu tranh phòng, chống tội phạm.
- Coi trọng sơ kết, tổng kết thực tiễn, kịp thời biểu dương điển hình, mô hình hiệu quả; đồng thời xử lý nghiêm minh những trường hợp tiêu cực, tiếp tay, bao che cho tội phạm.

Phần thứ hai

DỰ BÁO TÌNH HÌNH VÀ MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẦN CHỈ ĐẠO TRONG PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM

1. Dự báo tình hình, những thách thức đặt ra trong kỷ nguyên mới

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với chuyển đổi số quốc gia, công tác phòng, chống tội phạm đang đứng trước nhiều thách thức lớn:

- Tội phạm sử dụng công nghệ cao sẽ tiếp tục gia tăng cả về số lượng lẫn mức độ tinh vi. Lừa đảo qua mạng, chiếm đoạt tài khoản ngân hàng, giả mạo cơ quan nhà nước... sẽ phát triển nhanh chóng, vượt ra khỏi khả năng xử lý truyền thống.
- Tội phạm ma túy, buôn bán người, vi phạm pháp luật về môi trường có nguy cơ diễn biến phức tạp do nhu cầu xã hội, lợi ích kinh tế và sự thiếu kiểm soát ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa.
- Tội phạm liên quan đến mâu thuẫn xã hội, bạo lực học đường, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật có xu hướng trẻ hóa, manh động, bộc phát nhiều hơn do tác động tiêu cực từ mạng xã hội, môi trường sống và giáo dục chưa đồng bộ.
- Tình trạng xung đột trong nội bộ nhân dân, khiếu kiện đông người, các vụ việc liên quan đất đai, đền bù, giải phóng mặt bằng... tiềm ẩn nguy cơ bị các thế lực xấu lợi dụng kích động, gây rối ANTT.
- Thách thức từ quá trình đô thị hóa nhanh, lao động di cư, cư trú không đăng ký, tội phạm liên tỉnh, xuyên quốc gia đặt ra yêu cầu rất cao đối với công tác quản lý địa bàn, cư trú, nhân hộ khẩu và dữ liệu dân cư.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm, đột phá cần chỉ đạo trong thời gian tới

- Tiếp tục quán triệt sâu rộng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 48-CT/TW và các kết luận, chương trình của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thị ủy về công tác phòng, chống tội phạm.
- Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở, nhất là vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác đảm bảo ANTT.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác phòng, chống tội phạm; xây dựng, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối hệ thống camera giám sát công cộng với lực lượng công an.
- Ưu tiên phòng ngừa từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác quản lý cư trú, hòa giải cơ sở, phát hiện – xử lý mâu thuẫn xã hội từ khi manh nha.
- Tập trung xây dựng, củng cố lực lượng công an xã chính quy đủ năng lực, phẩm chất, phương tiện để chủ động xử lý tình huống phức tạp ngay tại địa bàn phụ trách.
- Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong tham gia phòng, chống tội phạm; nâng cao vai trò giám sát của Mặt trận và các đoàn thể.

3. Một số giải pháp trọng tâm, đột phá cần thực hiện

- Giải pháp về tổ chức bộ máy và con người: Tiếp tục kiện toàn lực lượng công an xã; tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ, pháp luật, kỹ năng xử lý tình huống, công nghệ thông tin cho lực lượng cơ sở.
- Giải pháp về thể chế, chính sách: Rà soát, kiến nghị sửa đổi bổ sung các quy định liên quan đến phòng, chống tội phạm phi truyền thống, tội phạm sử dụng công nghệ cao. Ban hành cơ chế hỗ trợ, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia giữ gìn ANTT.
- Giải pháp về công nghệ: Đầu tư hệ thống giám sát an ninh, hệ thống báo động thông minh, nâng cấp hệ thống dữ liệu cư trú đồng bộ, liên thông với Trung ương. Khuyến khích ứng dụng phần mềm an ninh cộng đồng tại các khu dân cư.
- Giải pháp về truyền thông và giáo dục: Đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền pháp luật; nâng cao ý thức cảnh giác trong nhân dân trước thủ đoạn mới của các loại tội phạm. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, kỹ năng sống trong trường học, gia đình và cộng đồng.
- Giải pháp về đầu tư nguồn lực: Bố trí đủ kinh phí thường xuyên để duy trì các mô hình hiệu quả; đầu tư trang bị thiết bị hiện đại cho lực lượng phòng chống tội phạm, nhất là công an chính quy.
- Giải pháp về hợp tác, liên kết: Tăng cường phối hợp liên ngành giữa công an – tư pháp – MTTQ – các hội đoàn thể; mở rộng hợp tác với công an các địa

phương giáp ranh, lực lượng chức năng Trung ương để chia sẻ thông tin, phối hợp xử lý các vụ việc liên tuyến, liên tỉnh.

Phần thứ ba
KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO HƠN NỮA HIỆU LỰC,
HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM

Từ kết quả đạt được và những thách thức đặt ra trong tình hình mới, để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn thị xã Đức Phổ, UBND thị xã kính đề xuất, kiến nghị một số nội dung trọng tâm, đột phá sau:

1. Kiến nghị Trung ương, Bộ Công an, các bộ ngành liên quan

- Chỉ đạo hoàn thiện thể chế, pháp luật liên quan đến phòng, chống tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia, đảm bảo hành lang pháp lý rõ ràng, chặt chẽ, dễ áp dụng ở cơ sở.
- Quan tâm phân bổ nguồn lực, trang thiết bị hiện đại cho cấp xã, phường trong việc giám sát an ninh, phòng ngừa và xử lý các loại tội phạm phi truyền thống.
- Có chính sách đặc thù về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu, công nghệ thông tin, điều tra hình sự cho lực lượng công an cơ sở.
- Mở rộng các chương trình hợp tác quốc tế và tập huấn về kỹ năng nhận diện, xử lý tội phạm xuyên quốc gia, mạng xã hội, lừa đảo xuyên biên giới.

2. Kiến nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Ngãi

- Chỉ đạo rà soát, kiện toàn bộ máy phòng, chống tội phạm ở cấp huyện và xã, phường; phân bổ thêm biên chế công an xã chính quy.
- Có cơ chế tài chính ổn định để duy trì, nhân rộng các mô hình phòng, chống tội phạm hoạt động hiệu quả tại địa phương.
- Bổ sung quy hoạch đầu tư hệ thống camera giám sát an ninh đô thị kết nối tập trung về Công an thị xã.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá định kỳ việc triển khai Chỉ thị 48-CT/TW và các chương trình liên quan.

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X), UBND thị xã kính báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND thị xã;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Văn phòng Thị ủy;
- Văn phòng HĐND và UBND thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý